

THÔNG BÁO

Về việc công khai các khoản thu năm học 2024-2025

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16/07/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024-2025 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16/07/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 5307/SGDDĐT-KHTC ngày 26 tháng 08 năm 2024 của Sở GDĐT về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Thực hiện Hướng dẫn số 5381/HD-UBND ngày 09 tháng 10 năm học 2024 về thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện Hóc Môn;

Trường Tiểu học Trần Văn Danh công khai các khoản thu trong năm học 2024-2025 như sau:

Stt	Nội dung	Mức thu năm học 2024-2025 (theo NQ04/2023/NQ-HĐND)	Ghi chú
1	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn ngoại ngữ (Đối với lớp 1, 2)	55.000đ/tháng/HS/2tiết/tuần	
2	Tiền tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và chương trình trong nhà trường	69.000đ/tháng/HS	(Tự nguyện)
3	Tiền tổ chức hoạt động giáo dục Công dân số	90.000đ/HS/tháng	(Tự nguyện)

4	Tiền tổ chức dạy giáo dục Stem/Steam	90.000đ/tháng/HS	(Tự nguyện)
5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (2 tiết/tuần)	200.000đ/tháng/HS	(Tự nguyện)
6	Tiền tổ chức dạy lớp năng khiếu học bơi lội (khóa học gồm 6 buổi học)	240.000đ/khóa học/HS	(Tự nguyện)
7	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	80.000đ/tháng/HS	Đối với HS bán trú
8	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	200.000đ/năm học/HS	Đối với HS bán trú
9	Học phẩm: Giấy KTĐK các kì kiểm tra trong năm học; sổ liên lạc; phù hiệu...	30.000đ/năm học/HS	
10	Tiền suất ăn trưa bán trú	32.000đ/ngày/HS	(Tự nguyện)
11	Tiền nước uống	10.000đ/tháng/HS	
13	Dịch vụ tiện ích ứng dụng Công nghệ thông tin và chuyển đổi số	15.000đ/tháng/HS	(Tự nguyện)
14	Dịch vụ Khám sức khỏe HS ban đầu	25.000đ/năm/HS	(Tự nguyện)
15	Tiền tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ đối với lớp 1,2	95.000đ/tháng/HS	(Tự nguyện)

Hóc Môn, Ngày 10 tháng 11 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Đức Tài